TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2024/HS-ST
Ngày 21-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm C:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thuý Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Minh Nhựt** và Ông **Nguyễn Thánh Thái**

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Khanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh K, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2024, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 11/01/1998 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh K; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976 và bà Trương Thị Bích Ng, sinh năm 1980; Vợ là Dương Thị Bội Ng2, sinh năm 1996 và C 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023 tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Ch, tỉnh K. (Bị cáo C mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác: Chị **Dương Thị Bội Ng2**, là người làm chứng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu C trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 20 phút ngày 29 tháng 12 năm 2023, lực lượng Công an huyện Ch lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn C cư ngụ ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi đang cất giữ trong phòng ngủ của C.

Tại hiện trường lực lượng Công an thu giữ 02 bịch nylon trong suốt C rãnh cài viền màu xanh, kích thước mỗi bịch 4,2cm x 4,1cm, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất mà C khai nhận là ma túy đá (Methamphetamine); 01 bao bì khẩu trang C chữ "An Tâm", màu trắng xanh đã qua sử dụng.

Kết quả điều tra xác định vào khoảng 19 giờ ngày 28 tháng 12 năm 2023, Nguyễn Văn C muốn mua ma tuý sử dụng nên liên lạc với một người bạn tên M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhờ mua 1.500.000đ ma tuý đá (Methamphetamine). Khoảng 15 phút sau M gọi điện kêu C đến khu vực xóm "Mã" thuộc khu phố M, thị trấn M để nhận ma tuý sẽ có người giao. Khi C đến địa điểm nhận ma tuý thì được một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến đưa ma tuý cho C được gói trong một bao bì khẩu trang y tế có dòng chữ "An Tâm", nhận ma túy xong C mang về một ngôi nhà hoang thuộc ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh K lấy ra một ít sử dụng, phần còn lại C mang về cất dấu trong phòng ngủ tại nhà của C để tiếp tục sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số: 08/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K kết luận: Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 4,2146 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CĐ, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKS-CT ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, tỉnh K đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 4,1611 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1382/2023; 01 bao bì khẩu trang có dòng chữ "An Tâm", đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 29/12/2023 tại ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh K Nguyễn Văn C đang có hành vi tàng trữ 4,2146 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Từ đó, cho thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, khoẻ mạnh, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, thế nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý tàng trữ 4,2146 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện. Trong tình hình tội phạm về ma tuý ngày càng gia tăng và phức tạp như hiện nay nên hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sửa đổi bản thân, làm lại cuộc đời và sống có ích cho xã hội.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 bao bì khẩu trang có dòng chữ "An Tâm", đã qua sử dụng, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu huỷ.

7.2 Đối với 4,1611 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1382/2023 đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

[8] Về những vấn đề khác: Đối với người tên M và người giao ma tuý cho C. Trong quá trình điều tra do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được. Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C 03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn C 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy xử tịch thu tiêu hủy 4,1611 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì C ký hiệu vụ số 1382/2023; 01 bao bì khẩu trang C dòng chữ "An Tâm", đã qua sử dụng, theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 33/QĐ-VKS-CT ngày 28/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Ch, tỉnh K.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo Nguyễn Văn C;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Lê Thị Thuý Hằng